





CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT- MAY NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

TP.Nha Trang, ngày 16 tháng 04 năm 2019



## QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT-MAY NHA TRANG.

### CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang (gọi tắt là “Công ty”).

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

### CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

**Điều 4. Quyền của cổ đông**

**1. Điều kiện tham dự:**

Là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 16/04/2019 là ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

**2. Quyền của cổ đông:**

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- Được biểu quyết theo quy định tại Điều 10 của quy chế này.
- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội, được thông báo công khai chương trình Đại hội, dự thảo văn kiện đại hội. Những ý kiến của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông với Đại hội sẽ được thảo luận tại Đại hội.
- Được nhận tài liệu họp, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà mình sở hữu hoặc đại diện cổ đông đã đăng ký với Ban tổ chức.
- Cổ đông đến sau khi đại hội khai mạc, có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

**Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông**

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu), giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền) và hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Quy chế này.
- Nghiêm túc chấp hành nội quy Đại hội và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

1. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ đón tiếp cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu; thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và hướng dẫn chỗ ngồi.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội:**

1. Thành viên Đoàn Chủ tịch do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa.
2. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính quyết định.
3. Đoàn Chủ tịch được quyền tiến hành các công việc để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch Đại hội cũng có thể hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nếu nhận thấy rằng:
  - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc;
  - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Ban Thư ký gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch đề cử có nhiệm vụ ghi chép Biên bản đại hội một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội; Dự thảo và trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

### **CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức một buổi. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung của Đại hội.

1. Thành viên Đoàn chủ tịch.
2. Chương trình làm việc, quy chế tổ chức Đại hội .
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị và báo cáo của Ban Điều hành Công ty .
4. Báo cáo giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Ban kiểm soát năm 2018.
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
6. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.



7. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
8. Bầu Hội đồng quản trị.
9. Bầu Ban kiểm soát.
10. Biên bản Đại hội.
11. Nghị quyết Đại hội.

#### **Điều 10. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội**

1. Mọi Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty như : Đề cử Chủ tịch đoàn, các báo cáo và các quyết định khác của Đại hội đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội và chỉ sử dụng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
2. Mỗi cổ đông có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu.
3. Thẻ lệ biểu quyết:
  - Khi đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ phát cho mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền biểu quyết thẻ biểu quyết để biểu quyết thông qua các nội dung đại hội. Trên mỗi thẻ biểu quyết có ghi tên của cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Việc biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết để thông qua các nội dung trên được tiến hành theo thẻ lệ sau đây:

( i ) Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- + Lần thứ nhất: Biểu quyết đồng ý.
- + Lần thứ hai: Biểu quyết không đồng ý.
- + Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 lần (*đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội. Mỗi cổ đông có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó được sở hữu và đại diện sở hữu.

(ii) Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành bằng giơ thẻ biểu quyết. Thư ký Đại hội sẽ trực tiếp đếm số thẻ đồng ý trước, sau đó đếm số thẻ không đồng ý và cuối cùng đếm số thẻ không có ý kiến .

( iii ) Tại thời điểm tiến hành lấy ý kiến biểu quyết, nếu cổ đông đi ra ngoài khu vực tổ chức Đại hội và không tham gia biểu quyết được xem như không có ý kiến với nội dung cần biểu quyết.

Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

#### **Điều 11. Nguyên tắc phát biểu tại đại hội.**

1. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết và khi được sự đồng ý của Chủ tọa mới được phát biểu.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

## **CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

### **Điều 12. Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản và Nghị quyết. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

## **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

### **Điều 13. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành:**

- Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 8 Quy chế này, những người tổ chức Đại hội quyết định hoãn phiên họp và phải tổ chức lại Đại hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định hoãn phiên họp.
- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết tại phiên họp tổ chức lần hai, Đại hội phải hoãn phiên họp và triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày khai mạc phiên họp lần hai.
- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần ba với bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện cổ đông tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự định đưa ra biểu quyết nằm trong chương trình đại hội đã gửi tới cổ đông trong phiên họp triệu tập những lần trước.

## **CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 14. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế này gồm 6 chương 14 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông và các thành viên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.





CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TP.Nha Trang, ngày 12 tháng 04 năm 2019.

**DỰ THẢO**

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT-MAY NHA TRANG NĂM 2018

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018:

Trong năm qua, bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành Dệt May nói chung và Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang nói riêng .

Chính sách lương thay đổi, lợi thế nhân công rẻ đang dần mất đi khi lương cơ sở và lương tối thiểu đều được Chính phủ điều chỉnh tăng từ hàng năm .

Bên cạnh với việc Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu (EU), Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, dù đến thời điểm hiện nay chưa có sắc thuế nào đánh vào hàng hóa Dệt May nhưng nó đã tác động khiến tốc độ tăng trưởng giảm, rõ rệt nhất là ngành sợi và ảnh hưởng đến kim ngạch xuất khẩu của ngành Dệt May Việt Nam .

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt, do thiệt hại nặng nề của ba trận thiên tai liên tiếp cộng hưởng với những thách thức khó khăn trên nên kết quả thực hiện các chỉ tiêu, như sau:

- Tổng doanh thu : 927,24 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : -31,71 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : -32,22 tỷ đồng.
- Mức chi trả cổ tức cho cổ đông dự kiến là 0% / mệnh giá cổ phiếu.

#### II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Công ty, đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, hiệu quả, kịp thời về sản xuất, thị trường, nhân sự, hệ thống tổ chức .....giúp cho hoạt động của Công ty được thuận lợi .

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Công ty đúng định hướng phát triển của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo quy định của pháp luật; các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được các thành viên Hội đồng quản trị tham dự họp ký đầy đủ, đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

### **III. MỨC THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018.**

Mức thù lao thực chi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2018 là : 55.000.000 đồng/ tháng (*thu nhập sau thuế*) thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY TRONG NĂM 2018.**

#### **1. Đánh giá chung :**

- Ban điều hành đã tập trung xử lý quyết liệt, hết sức trách nhiệm khắc phục hậu quả do thiên tai lũ quét cuối tháng 12 năm 2016, bão số 12 ngày 04/11/2017 và tiếp tục đợt mưa lũ ngày 18/11/2018, bằng nhiều giải pháp tích cực để nhanh chóng khôi phục sản xuất, vì đây là lần thứ ba liên tiếp Công ty phải hứng chịu thiệt hại quá nặng nề và tư tưởng của người lao động rất hoang mang .

- Ban điều hành Công ty đã hoạt động và tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Ban điều hành chưa hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty .

#### **2. Một số vấn đề Ban điều hành cần quan tâm sâu sát trong thời gian tới:**

- Hoàn thiện và ổn định nguồn nhân lực, xây dựng chính sách và chiến lược nhân sự đảm bảo cho công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm soát đồng bộ, thông suốt phục vụ tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh và khẳng định hơn nữa thương hiệu của Công ty.

- Đánh giá khả năng cạnh tranh và thúc đẩy hoàn thiện hơn nữa chuỗi sản xuất, cung ứng khép kín “sợi-dệt- nhuộm và may mặc ” để tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng .

- Nâng cao hơn nữa trình độ về dự báo tình hình thị trường và quản trị rủi ro nhằm tránh thiệt hại cho Công ty.

- Xây dựng chính sách đào tạo và giao chỉ tiêu cụ thể cho từng vị trí theo số lượng, nội dung ....

### **V. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019.**

Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành và tập thể CB.CNV quyết tâm nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên giao năm 2019 đảm bảo tiêu chí an toàn, hiệu quả và tiết kiệm với các kế hoạch, định hướng sau :

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng quản trị về: công tác nhân sự , văn minh doanh nghiệp, kiểm soát sản xuất, tài chính và thực hành tiết kiệm chống lãng phí ....



- Chỉ đạo công tác lập quy hoạch, kế hoạch dài hạn và chiến lược đầu tư phát triển của Công ty.
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển thị trường, sản phẩm mới, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất nhằm đa dạng hóa sản phẩm, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí và nâng cao khả năng cạnh tranh.

*Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang trong năm 2018, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.*

Trân trọng báo cáo ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**PHẠM XUÂN TRÌNH**







CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT-MAY NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Nha Trang, ngày 12 tháng 04 năm 2019

**DỰ THẢO**

## **BÁO CÁO**

### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

#### **PHẦN I:**

#### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

##### **I. Đánh giá tình hình :**

##### **a.Thuận lợi:**

Các chính sách của Chính phủ nhằm hỗ trợ Doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp Dệt May.

Các Hiệp định thương mại FTA có hiệu lực, CPTPP bắt đầu khởi động được đánh giá sẽ mang lại thuận lợi cho Doanh nghiệp Dệt May Việt Nam.

##### **b. Khó khăn:**

- Trong năm qua, bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành Dệt May nói chung và Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang nói riêng .

- Chính sách lương thay đổi, lợi thế nhân công rẻ đang dần mất đi khi lương cơ sở và lương tối thiểu đều được Chính phủ điều chỉnh tăng hàng năm .

- Bên cạnh với việc Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu (EU), Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, dù đến thời điểm hiện nay chưa có sắc thuế nào đánh vào hàng hóa Dệt May nhưng nó đã tác động khiến tốc độ tăng trưởng giảm, rõ rệt nhất là ngành sợi của Việt Nam.

- Ngoài những khó khăn chung, cuối tháng 12 năm 2016 Công ty đã bị thiên tai, lũ quét , đặc biệt hôm ngày 04/11/2017 cơn bão lịch sử số 12 đổ bộ trực tiếp vào Nha Trang - Khánh Hòa và tiếp tục đợt mưa lũ lớn ngày 18/11/2018, Công ty đã bị tổn thất quá lớn hầu như nhà xưởng bị tốc mái, thùng tôn, vỡ kính, máy móc thiết bị, nhà xưởng, nguyên phụ liệu, thành phẩm ...đều bị ngập nước và rỉ sét, người lao động phải ngừng sản xuất một thời gian tương đối dài. Mặc dù Công ty đã mua bảo hiểm toàn bộ tài sản, các Công ty Bảo hiểm đã và đang tính toán bồi thường thiệt hại tài sản, nhưng những thiệt hại do ngừng sản xuất, hỗ trợ lương cho Công nhân, khắc phục hậu quả sau mưa lũ ... đây là lần thứ ba liên tiếp Công ty phải hứng chịu thiệt hại quá nặng nề và tư tưởng của người lao động rất hoang mang và ảnh hưởng lớn

đến tiến độ giao hàng và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty.

## **II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Những khó khăn, thách thức atrong năm 2018 đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

### **1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 (Một số chỉ tiêu cơ bản):**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018</b>	<b>Thực hiện 2018</b>	<b>% TH so với NQ.ĐHĐCĐ</b>
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000	927,24	92,72
	<i>Trong đó :</i>				
	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	13,5	5,60	41,48
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15	-31,71	-211,40
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12	-32,22	-268,50
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/ng/tháng	5,5	6,02	109,45
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5-6	0	0

### **2. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (Theo tài liệu đính kèm)**

#### **Phương án phân phối lợi nhuận:**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền (Tỷ đồng)</b>
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>-32,22</b>
<b>2</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận như sau:</b>	
a	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (0%/mệnh giá cổ phiếu)	0
b	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	0
c	Trích thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, BDH...	0

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.**

#### **I. Nhận định tình hình :**

Tình hình kinh tế và chính trị trên thế giới vẫn diễn biến không ổn định, dự báo GDP toàn cầu có tăng nhưng tốc độ tăng thấp hơn năm 2019.

Tình hình giá cả nguyên liệu (bông xơ) biến động thất thường , xu thế hàng giá rẻ đã tạo nên làn sóng cạnh tranh về giá làm cho hàng hóa Việt Nam khó cạnh tranh do chi phí lao động, vận chuyển... tăng .

Chi phí đầu vào tiếp tục có xu hướng tăng như giá hóa chất, thuốc nhuộm tăng trên 20%, điện tăng 8,36 % , lương tối thiểu vùng tăng 5,3% so với năm 2018, kéo theo bảo hiểm xã hội, chi phí nhân công tăng, hạn chế khai thác tài nguyên nước, bảo vệ môi trường,... trong khi giá xuất khẩu không tăng thậm chí giảm dẫn đến lợi nhuận giảm nên Doanh nghiệp sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh .

Cạnh tranh quốc tế cũng như nội địa ngày càng quyết liệt, nguồn lực Dệt May Việt Nam tiếp tục khó khăn về quản trị, nghiên cứu công nghệ và mặt hàng mới.

#### **II. Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 :**

-Tận dụng và phát huy tối đa ưu thế của một doanh nghiệp sản xuất khép kín từ sợi đến dệt nhuộm may có qui mô lớn và bề dày kinh nghiệm để khai thác tốt thế mạnh và phát huy hiệu quả .

- Ổn định và củng cố hệ thống sản xuất kinh doanh theo hướng chuyên môn hóa sâu ngày càng chuyên nghiệp hơn để trở thành một doanh nghiệp sản xuất sợi dệt nhuộm may mạnh của Miền Trung .

-Tái sắp xếp tinh gọn các bộ phận phòng ban chức năng chuyên môn Công ty để tăng cường tính chủ động, trách nhiệm của các đơn vị, phát huy tính sáng tạo của cán bộ quản lý các cấp với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

-Nâng cao thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động .

- Bảo đảm sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và tăng khả năng cạnh tranh.

#### **III. Các chương trình công tác và giải pháp chủ yếu :**

##### **1/ Giải pháp về thị trường:**

- Ngành sợi duy trì vững chắc thị trường trong nước bằng chính sách đảm bảo uy tín về chất lượng và tiến độ . Đẩy mạnh thị trường xuất khẩu trên cơ sở sản phẩm có chất lượng và tính cạnh tranh cao .



- Ngành Dệt nhuộm ngoài cung cấp vải cho may sẽ tập trung bán hoặc gia công vải một hoặc vải hoàn tất phục vụ xuất khẩu, tạo mối liên kết chuỗi cung ứng (đây là chiến lược trọng tâm của năm nay) .

- Ngành May ngoài việc tiếp tục giữ vững khách hàng - mặt hàng may mặc dệt kim xuất khẩu truyền thống, tuyển dụng và đào tạo đội ngũ bán hàng phát triển thêm những khách hàng và thị trường mới để khai thác tối đa năng lực sản xuất hiện có.... và tận dụng tối đa cơ hội tại các thị trường ở những quốc gia tham gia các Hiệp định thương mại với Việt Nam.

## **2/ Giải pháp quản trị sản xuất:**

- Tăng cường kiểm soát các định mức: năng suất, chất lượng, lao động, tiêu hao nguyên - nhiên - vật liệu - phụ liệu, các chi phí phát sinh khác, đầu vào, đầu ra...

- Tiếp tục cải tiến bộ máy quản lý từ các phòng, ban, ngành đến các nhà máy sản xuất theo hướng giảm đầu mối trung gian.

- Tái cấu trúc mô hình sản xuất của một số đơn vị không hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt bằng các giải pháp đồng bộ, nhằm nhanh chóng chiếm ưu thế về khả năng cạnh tranh, về ổn định chất lượng.

- Quan tâm giải quyết nhanh, triệt để, quản lý chặt chẽ việc thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật và các chuẩn mực của Công ty.

## **3/ Giải pháp về nhân sự:**

- Quản trị chặt chẽ và nâng cao nguồn nhân lực ở tất cả các cấp, phân công giao việc, giao chỉ tiêu cụ thể tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực cá nhân.

- Đổi mới công tác tuyển dụng và đối tượng tuyển dụng bằng nhiều hình thức thích hợp, bằng nhiều kênh khác nhau, và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về việc làm, thu nhập, cơ hội, các ưu đãi và phúc lợi.... từ công nhân đến cán bộ quản lý Công ty.

- Tiếp tục duy trì và phát huy mạnh mẽ các nét đẹp văn hóa đã trở thành truyền thống quý báu của Công ty, tinh thần đoàn kết trên dưới một lòng, tính trung thực đạo đức trong sản xuất kinh doanh, sự gắn bó giúp đỡ lẫn nhau, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc.... để xây dựng nền tảng vững chắc cho Công ty phát triển hiệu quả hơn .

## **IV .Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2019:**

Mặc dù năm 2019 được đánh giá là vẫn tiếp tục khó khăn, tuy nhiên Công ty sẽ quyết tâm với nỗ lực cao nhất để vượt qua mọi khó khăn, thách thức nhằm đạt

được những mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2019 với những chỉ tiêu cơ bản như sau :

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>
1	Doanh thu	Tỷ đồng	900
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,00
3	Thuế TNDN ( NĐ 20 )	Tỷ đồng	5,20
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,80
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

*Trân trọng báo cáo./.*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**VÕ ĐÌNH HÙNG**



Số: 115/2019/BCKT-HCM.00562

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15 tháng 3 năm 2019, từ trang 06 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

### Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 5.4 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, hàng tồn kho bị tổn thất do lũ lụt vào ngày 18 tháng 11 năm 2018 được ước tính theo giá trị sổ sách là 11.480.107.451 VND. Hàng tồn kho này thuộc đối tượng được bảo hiểm theo các hợp đồng bảo hiểm do Công ty mua tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ.

Cho đến thời điểm lập báo cáo này, các công ty bảo hiểm vẫn chưa xác định mức độ thiệt hại và giá trị bồi thường về hàng tồn kho nêu trên.



**TRANG ĐẮC NHA**

**Phó Tổng Giám đốc**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2111-2018-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2019

**NGUYỄN NGỌC THÙY DUNG**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2782-2019-009-1





CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Km 1447, Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>454.719.784.688</b>	<b>394.110.364.184</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	2.592.721.218	9.229.359.549
Tiền	111		2.592.721.218	9.229.359.549
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		157.067.174.377	137.166.242.892
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2.1	115.984.186.352	62.542.129.001
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	614.225.935	47.767.269.281
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	41.557.164.418	27.980.558.908
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(1.123.714.298)	(1.123.714.298)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		35.311.970	-
Hàng tồn kho	140		289.769.053.940	246.562.646.750
Hàng tồn kho	141	5.6	289.769.053.940	246.562.646.750
Tài sản ngắn hạn khác	150		5.290.835.153	1.152.114.993
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.7.1	1.438.366.545	672.134.771
Thuế GTGT được khấu trừ	152		64.095.788	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	3.788.372.820	479.980.222
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>394.396.035.619</b>	<b>445.625.052.029</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210		67.000.684.585	79.205.728.165
Phải thu dài hạn của khách hàng	211	5.2.2	67.000.684.585	79.205.728.165
Tài sản cố định	220		306.700.202.090	336.286.129.172
Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	304.791.500.567	336.286.129.172
Nguyên giá	222		656.617.823.008	669.770.550.175
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(351.826.322.441)	(333.484.421.003)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.9	1.908.701.523	-
Nguyên giá	228		1.909.500.000	-
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(798.477)	-
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		11.155.429.043	7.500.578.252
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.10	11.155.429.043	7.500.578.252
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1.221.725.000	15.583.725.000
Đầu tư vào công ty con	251	5.11	-	4.362.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5.11	1.221.725.000	11.221.725.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	5.11	-	-
Tài sản dài hạn khác	260		8.317.994.901	7.048.891.440
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.7.2	8.317.994.901	7.048.891.440
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>849.115.820.307</b>	<b>839.735.416.213</b>

300  
C  
H  
K  
F  
- 7

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Km 1447, Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>671.403.677.625</b>	<b>629.098.242.964</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>526.689.026.787</b>	<b>467.622.106.943</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	65.642.597.160	60.146.633.845
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	1.897.250.896	193.998.483
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	1.767.379.734	2.482.550.826
Phải trả người lao động	314		6.106.511.930	5.515.197.039
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	3.832.480.490	1.013.492.933
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	1.336.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	7.994.788.644	22.179.224.750
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17.1	438.339.594.538	373.099.531.635
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322	5.18	1.108.423.395	1.655.477.432
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>144.714.650.838</b>	<b>161.476.136.021</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17.2	144.714.650.838	161.476.136.021
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>177.712.142.682</b>	<b>210.637.173.249</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.19	<b>177.712.142.682</b>	<b>210.637.173.249</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		185.000.000.000	185.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		185.000.000.000	185.000.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		2.030.000.000	2.030.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		22.015.663.659	22.015.663.659
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(31.333.520.977)	1.591.509.590
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		882.881.563	882.881.563
LNST chưa phân phối năm nay	421b		(32.216.402.540)	708.628.027
<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>849.115.820.307</b>	<b>839.735.416.213</b>

NGUYỄN THỊ CẨM VÂN  
Người lập biểu

HỒ ĐẶNG NHƯ DUYÊN  
Kế toán trưởng

LÝ ANH TÀI  
Tổng Giám đốc  
Khánh Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Km 1447, Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2018

	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	<b>6.1.1</b>	<b>885.796.340.758</b>	<b>890.164.169.345</b>
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		271.871.304	139.962.886
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>10</b>		<b>885.524.469.454</b>	<b>890.024.206.459</b>
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	<b>6.2</b>	<b>885.071.124.977</b>	<b>856.741.541.848</b>
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>20</b>		<b>453.344.477</b>	<b>33.282.664.611</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	7.789.210.255	2.865.264.909
Chi phí tài chính	22	6.4	42.528.452.788	20.761.325.244
Trong đó: chi phí lãi vay	23		36.252.241.904	20.058.028.897
Chi phí bán hàng	25	6.5	6.302.603.876	7.160.633.618
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	25.011.308.165	30.809.078.880
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>(65.599.810.097)</b>	<b>(22.583.108.222)</b>
Thu nhập khác	31	6.7	33.900.059.772	24.720.873.748
Chi phí khác	32	6.8	8.001.150	1.294.202.489
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>33.892.058.622</b>	<b>23.426.671.259</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>(31.707.751.475)</b>	<b>843.563.037</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	508.651.065	56.206.939
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	78.728.071
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>(32.216.402.540)</b>	<b>708.628.027</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9.1	(1.741)	-

*Chu*

*Như Duyên*



**NGUYỄN THỊ CẨM VÂN**  
Người lập biểu

**HỒ ĐẶNG NHƯ DUYÊN**  
Kế toán trưởng

**LÝ ANH TÀI**  
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2019

25-C  
Y  
TƯ  
H  
N  
AM  
CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Km 1447, Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2018

	Mã số	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
Lợi nhuận trước thuế	01	(31.707.751.475)	843.563.037
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>			
Khấu hao tài sản cố định	02	31.999.430.350	24.297.218.398
Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)	03	-	(864.902.256)
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(433.141.371)	(71.892.787)
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(3.532.057.897)	(8.931.188.259)
Chi phí lãi vay	06	36.252.241.904	20.058.028.897
Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
<b>Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>32.578.721.511</b>	<b>35.330.827.030</b>
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(46.749.908.473)	34.737.066.604
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(45.710.840.932)	(74.854.922.391)
Tăng/ (giảm) các khoản phải trả	11	36.401.320.169	(30.846.218.687)
(Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	(2.035.335.235)	(230.897.525)
Tiền lãi vay đã trả	14	(36.090.172.838)	(19.859.111.900)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(3.817.043.663)	(3.354.759.626)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	73.974.845	1.174.648.015
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(1.329.656.909)	(2.891.165.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(66.678.941.525)</b>	<b>(60.794.533.480)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21	(7.314.052.121)	(42.194.564.241)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22	752.696.535	7.650.189.492
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	15.219.158.477	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.447.837.435	2.020.671.181
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>11.105.640.326</b>	<b>(32.523.703.568)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
Tiền thu từ đi vay	33	896.777.270.070	983.270.315.945
Tiền trả nợ gốc vay	34	(847.836.225.676)	(874.275.586.610)
Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	(1.115.733.345)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	(8.885.625.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>48.941.044.394</b>	<b>98.993.370.990</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ</b>	<b>50</b>	<b>(6.632.256.805)</b>	<b>5.675.133.942</b>
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ</b>	<b>60</b>	<b>9.229.359.549</b>	<b>3.557.863.153</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(4.381.526)	(3.637.546)
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ</b>	<b>70</b>	<b>2.592.721.218</b>	<b>9.229.359.549</b>

Chu

nam



NGUYỄN THỊ CẨM VÂN  
Người lập biểu

HỒ ĐĂNG NHƯ DUYÊN  
Kế toán trưởng

LÝ ANH TÀI  
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2019



Nha Trang, ngày 02 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2018**  
**của Công ty CP Dệt May Nha Trang**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang;
- Căn cứ tình hình hoạt động và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Ban kiểm soát ngày 01 tháng 04 năm 2019.

Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát quá trình hoạt động của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm soát xin được báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên về việc giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang về các nội dung như sau:

- Kiểm soát kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2018;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty;
- Kết luận của Ban kiểm soát.

**I. KIỂM SOÁT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**1. Về các chỉ tiêu tổng hợp**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 2018	% thực hiện so với nghị quyết ĐHCĐ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000	927,24	92,72
2	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	13,5	5,60	41,48
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15	-31,71	-211,40
4	Thu nhập bình quân	Triệu đ/ng/tháng	5,5	6,02	109,45
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5 đến 6	0	0

**II. KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018**

**1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018**

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>885.796.340.758</b>	<b>890.164.169.345</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	271.871.304	139.962.886
3	<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>885.524.469.454</b>	<b>890.024.206.459</b>
4	Giá vốn hàng bán	<b>885.071.124.977</b>	856.741.541.848
5	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>453.344.477</b>	<b>33.282.664.611</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	7.789.210.255	2.865.264.909
7	Chi phí tài chính	42.528.452.788	20.761.325.244
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>36.252.241.904</i>	<i>20.058.028.897</i>
8	Chi phí bán hàng	6.302.603.876	7.160.633.618
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.011.308.165	30.809.078.880
10	<b>Lợi nhuận thuần</b>	<b>(65.599.810.097)</b>	<b>(22.583.108.222)</b>
11	Thu nhập khác	33.900.059.772	24.720.873.748
12	Chi phí khác	8.001.150	1.294.202.489
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>33.892.058.622</b>	<b>23.426.671.259</b>
14	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>(31.707.751.475)</b>	<b>843.563.037</b>
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	508.651.065	56.206.939
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		78.728.071
17	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>(32.216.402.540)</b>	<b>708.628.027</b>

## 2. Bảng Cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2018

Đvt: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>849.115.820.307</b>	<b>839.735.416.213</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>454.719.784.688</b>	<b>394.110.364.184</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.592.721.218	9.229.359.549
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	157.067.174.377	137.166.242.892
4	Hàng tồn kho	289.769.053.940	246.562.646.750
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.290.835.153	1.152.114.993
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>394.396.035.619</b>	<b>445.625.052.029</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	67.000.684.585	79.205.728.165
2	Tài sản cố định	306.700.202.090	336.286.129.172
3	Tài sản dở dang dài hạn	11.155.429.043	7.500.578.252
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.221.725.000	15.583.725.000
5	Tài sản dài hạn khác	8.317.994.901	7.048.891.440
<b>B</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>849.115.820.307</b>	<b>839.735.416.213</b>
<b>I</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>671.403.677.625</b>	<b>629.098.242.964</b>
1	Nợ ngắn hạn	526.689.026.787	467.622.106.943
2	Nợ dài hạn	144.714.650.838	161.476.136.021
<b>II</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>177.712.142.682</b>	<b>210.637.173.249</b>
<b>1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>177.712.142.682</b>	<b>210.637.173.249</b>
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	185.000.000.000	185.000.000.000
1.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.030.000.000	2.030.000.000
1.3	Quỹ đầu tư phát triển	22.015.663.659	22.015.663.659
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(31.333.520.977)	1.591.509.590
<b>2</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Chi tiết Bảng cân đối kế toán xin xem Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán độc lập.

### 3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018
<b>1. Tỷ suất lợi nhuận</b>		
- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-3,7 %
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH bình quân	%	-16 %
- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	-3,6 %
<b>2. Khả năng thanh toán</b>		
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,86
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,31
<b>3. Cơ cấu nguồn vốn</b>		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	lần	0,79
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	3,8

### III. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị của Công ty CP Dệt May Nha Trang đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ quản lý Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp. Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát hoạt động của Công ty trong mọi lĩnh vực (sản xuất, kinh doanh, nhân sự ...) để đưa ra các chỉ đạo, giải pháp kịp thời giúp Công ty ứng phó với những biến động của thị trường, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty và bảo toàn vốn cho Cổ đông.

### IV. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

- Ban điều hành Công ty CP Dệt May Nha Trang đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các trách nhiệm và thẩm quyền theo quy định của Điều Lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đề ra trong năm 2018.
- Việc khó khăn của thị trường đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản trị điều hành, tuy nhiên Ban điều hành Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, có những giải pháp kịp thời trong công tác điều hành để đạt được kết quả tốt nhất cho Công ty. Thêm vào đó Công ty phải gánh chịu thiệt hại nặng nề của Con mưa lũ, Ban điều hành Công ty đã làm việc hết sức trách nhiệm, quyết liệt với các đơn vị Bảo hiểm nhằm giảm bớt thiệt hại và nhanh chóng khắc phục đưa Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại bình thường.
- Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ, tốt các chế độ, chính sách, quyền lợi, chăm lo đời sống cho toàn thể CBCNV Công ty theo đúng Luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, chấp hành nghiêm túc chế độ hạch toán kế toán theo các chuẩn mực hiện hành, tuân thủ các quy chế kiểm soát nội bộ do Công ty ban hành.

## **V. KẾT LUẬN CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Trong năm 2018, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về giá của hàng dệt may Trung Quốc và các đối thủ cùng ngành, trong khi đó chi phí đầu vào ngày càng tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Dệt May Nha Trang. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã nỗ lực điều hành quyết liệt và linh hoạt để đạt được kết quả tốt nhất có thể.
- Thực hiện theo chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể hóa các yêu cầu của Hội đồng quản trị. Ban Giám Đốc và các thành viên của Công ty đã cố gắng triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh sâu sát và đúng theo định hướng kinh doanh đã đề ra, cải tiến sản xuất, thay đổi linh hoạt cơ cấu mặt hàng sợi để cân đối đầu vào – đầu ra phù hợp với thị trường, sắp xếp và cấu trúc lại các nhà máy may phù hợp với năng lực đầu ra để tăng năng suất lao động.... Công ty luôn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo tình hình tài chính luôn an toàn và lành mạnh.

Mặc dù, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty không hiệu quả và không đạt kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông nhưng tập thể Ban Giám Đốc và cán bộ công nhân viên đã cố gắng hết khả năng của mình.

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán độc lập và phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

Trên đây là Báo cáo giám sát của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty Cổ phần Dệt May Nha Trang trong năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Cuối cùng Ban kiểm soát chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông cũng như sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành công việc được giao.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**(Đã ký)**

**Chiêm Yến Nhi**





CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT- MAY NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang , ngày 16 tháng 04 năm 2019

## **DỰ THẢO**

### **QUY CHẾ BẦU CỬ**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ , BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2022**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT- MAY NHA TRANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Dệt- May Nha Trang tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2019-2022) theo các nội dung dưới đây :

#### **ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội .

#### **ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị ( HDQT), Ban kiểm soát ( BKS) .**

##### **2.1. Thành viên Hội đồng quản trị :**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Hội đồng quản trị ;
- Có trình độ chuyên môn, kiến thức kinh nghiệm về tổ chức quản lý Doanh nghiệp , pháp luật , tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty .

##### **2.2. Thành viên Ban Kiểm soát :**

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm và không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát .
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ , mẹ nuôi, con, con nuôi, anh , chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty .
- Trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên có chuyên môn về kế toán viên .

#### **ĐIỀU 3. Đề cử ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và số thành viên được bầu :**

##### **3.1. Đề cử ứng cử viên HDQT, BKS .**

1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% vốn điều lệ : đề cử 01 thành viên .
2. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% vốn điều lệ : đề cử 02

thành viên .

3. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 70% vốn điều lệ : đề cử 03 thành viên .

4. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% vốn điều lệ trở lên : đề cử 04 thành viên.

### **3.2. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu :**

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 03 thành viên ( theo Điều lệ CT )
- Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên ( theo Điều lệ CT )

## **ĐIỀU 4. Phiếu bầu và ghi trên phiếu bầu**

### **4.1. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS :**

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên , ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu .

### **4.2. Phiếu bầu và ghi trên phiếu bầu :**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự ;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô trống của ứng viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

### **4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông vượt quá số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/ được ủy quyền.

## **ĐIỀU 5. Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát .
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một số ứng cử viên.

## **ĐIỀU 6. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu .**

### **6.1. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - + Phát phiếu bầu;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;
  - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử HĐQT, BKS .

### **6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **ĐIỀU 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT BKS**

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao nhất, tối thiểu phải đạt tỷ lệ 65% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT (3 người), Ban kiểm soát (3 người).
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu cao nhất ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.
- Trường hợp bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT và /hoặc BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần hai trong số những ứng cử viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần hai mà vẫn không chọn đủ thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu, thì chủ tọa xin ý kiến ĐHCĐ quyết định việc bầu tiếp lần ba hoặc đề khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHCĐ tiếp theo.

#### **ĐIỀU 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (*theo phương thức bầu dồn phiếu*), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

#### **ĐIỀU 9. Điều khoản thi hành.**

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

## PHỤ LỤC

### HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn thành viên Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát trong tổng số 3 ứng viên . Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ ( *bao gồm sở hữu và được ủy quyền* ) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết . Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là :

$$(100.000 \times 3) = 300.000 \text{ quyền biểu quyết}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau :

1. Dồn hết 300.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT , BKS .
2. Chia đều 300.000 quyền biểu quyết cho 03 ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS ( *tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A* ).
3. Dồn 300.000 quyền biểu quyết của mình cho một số ứng viên thành viên HĐQT, BKS bằng cách chia nhỏ 300.000 quyền biểu quyết cho từng ứng viên .Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 300.000 quyền biểu quyết của mình cho 03 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 300.000 quyền biểu quyết .

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau :

- Phiếu không theo mẫu do Công ty CP Dệt May Nha Trang quy định ,không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 300.000 quyền biểu quyết .
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá 3 người.
- Cổ đông Nguyễn Văn A không bầu ai cả.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

